

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÌNH CHÁNH
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 225/2017/HSST

Ngày: 27/12/2017.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lý Thường Đông.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lại Hữu Tâm.
2. Ông Huỳnh Văn Bay.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Lê Minh Phúc - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Lê Anh – Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 12 năm 2017 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 231/2017/HSST ngày 28 tháng 11 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Thanh S**

Giới tính: Nam; sinh năm 1987 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi ĐKKHKT: Số D4/108A ấp 4, xã P, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: Như trên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 11/12; Con ông Phạm Văn T và bà Phạm Thị A; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án: Không; Tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 07/8/2017 đến nay;

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* Người bào chữa cho bị cáo Phạm Thanh S: Luật sư Nguyễn Trung Tường – Giám đốc Công ty TNHH MTV Đại Trí Tín thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh – (có mặt)

* Người làm chứng: Ông Nguyễn Ngọc T1, sinh năm: 1998 – (vắng mặt).

Nơi cư trú: Số B7/211 ấp 2, xã P, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN THẤY

Bị cáo Phạm Thanh S bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào khoảng 15 giờ ngày 07/8/2017, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an huyện Bình Chánh tuần tra trên địa bàn xã Phong Phú, khi đến đường Trịnh Quang Nghị thuộc tổ 20, ấp 4, xã Phong Phú, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh thì thấy Phạm Thanh S đang điều khiển xe mô tô biển số 59U1-677.67 có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. Tại đây, phát hiện trên бага xe mô tô của S có 01 bọc nylon màu đen, bên trong có 02 gói nylon hàn kín chứa tinh thể không màu. Theo lời khai của S, tinh thể không màu nêu trên là ma túy tổng hợp (hay còn gọi là hàng đá) do S mua về để bán lại cho người khác với mục đích kiếm lời. Vụ việc trên được Công an xã Phong Phú lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với S, sau đó chuyển đối tượng cùng tang vật đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Bình Chánh để điều tra xử lý.

Từ các tài liệu thu thập ban đầu, khoảng 17 giờ cùng ngày, Cơ quan CSĐT Công an huyện Bình Chánh tiến hành khám xét nơi ở của S tại địa chỉ D4/108A ấp 4, xã Phong Phú, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh còn phát hiện: Trên cửa sổ phòng ngủ của S có treo 26 gói nylon hàn kín chứa tinh thể không màu (gồm 24 gói nhỏ và 02 gói lớn); Trong tủ của S có 02 gói nylon hàn kín chứa tinh thể không màu mà S khai nhận là ma túy tổng hợp.

Căn cứ kết luận giám định số 1368/KLGD-H ngày 28/8/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hồ Chí Minh đã xác định:

- 02 gói tinh thể không màu thu giữ của S khi bắt quả tang là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 9,9486g, loại Methamphetamine.
- 26 gói nylon hàn kín chứa tinh thể không màu thu giữ trên cửa sổ trong phòng ngủ của S là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 15,3202g, loại Methamphetamine.
- 02 gói tinh thể không màu thu giữ trong tủ của S là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 1,9055g, loại Methamphetamine.

Tổng khối lượng ma túy thu giữ của Phạm Thanh S là 27,1743g Methamphetamine.

Tại Cơ quan CSĐT Công an huyện Bình Chánh, S khai nhận là người nghiện ma túy. Do cần tiền tiêu xài nên đã hoạt động mua bán trái phép chất ma túy từ khoảng tháng 07/2017. Vào ngày 06/8/2017, S sử dụng số điện thoại 0933079190 gọi vào số điện thoại 01219716789 của đối tượng tên Tài (không rõ lai lịch) để đặt mua 03 hộp 10 ma túy đá với giá 15.900.000 đồng (5.300.00đ/01 hộp 10), Tài đồng ý và đem ma túy đến giao cho S tại nhà của S, sau đó S phân 02 hộp 10 ma túy nêu trên thành 04 hộp 5; 01 hộp 10 còn lại S phân ra thành 30 gói nhỏ. S đã bán được 04 gói, cất trong tủ 02 gói và treo 24 gói nhỏ cùng 02 hộp 5 trên cửa sổ trong phòng ngủ. Đến khoảng 14 giờ 45 phút ngày 07/8/2017, khi S đang ở nhà thì có một người thanh niên (không rõ lai lịch) sử dụng số điện thoại 0924900979 gọi cho S đặt mua 02 hộp 5 ma túy (khoảng 10g) với giá 5.800.000 đồng, S đồng ý và hẹn giao dịch tại đường Trịnh Quang nghị thuộc xã Phong Phú. Sau đó, S lấy 02 gói ma túy (02 hộp 5) bỏ vào túi nylon màu đen treo trên бага xe mô tô biển số 59U1-67767 rồi điều khiển xe đến điểm hẹn để bán ma túy như đã thỏa thuận thì bị bắt quả tang như đã nêu trên.

Quá trình điều tra S còn khai nhận đã bán ma túy cho khoảng 7-8 người nghiện (không rõ lai lịch) và có Nguyễn Mạnh H (Sinh năm 1984, cậu họ của S) là người phụ giúp S bán ma túy cho người khác.

Từ lời khai của S, Cơ quan Công an tiến hành mời H về làm việc. Lúc đầu, H khai nhận đã bán ma túy giúp S được 03 lần. Lần đầu cách ngày bị bắt khoảng 01 tháng, bán cho một người tên P (không rõ lai lịch) 01 gói ma túy với giá 200.000 đồng, lần thứ 2 và lần thứ 3 là vào ngày 04/8/2017 và ngày 06/8/2017 đều bán cho một người tên L (không rõ lai lịch) 01 gói ma túy với giá 200.000 đồng. Mỗi lần H bán ma túy cho S thì S cho H 50.000 đồng. Ngoài ra, S còn cho H sử dụng ma túy chung. Lời khai này phù hợp với lời khai của S. Tuy nhiên, sau đó H thay đổi lời khai và không thừa nhận hành vi bán ma túy giúp S.

Ngày 10/8/2017, Cơ quan CSĐT Công an huyện Bình Chánh đã ra Quyết định khởi tố vụ án, Quyết định khởi tố bị can và ra Lệnh tạm giam đối với Phạm Thanh S về hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy”. Riêng Nguyễn Mạnh H được cho về để tiếp tục củng cố chứng cứ nhằm xử lý theo quy định của pháp luật thì bỏ đi khỏi địa phương.

Vật chứng thu giữ của Phạm Thanh S gồm:

- 30 gói nylon được hàn kín, bên trong có chứa tinh thể rắn không màu đã được giám định là Methamphetamine có tổng khối lượng là 27,1743g (được niêm phong bên ngoài có ghi số 1368G1/17, 1368G2/17, 1368G3/17 có hình dấu Công an xã Phong Phú, huyện Bình Chánh, chữ ký Phạm Thanh S cùng chữ ký niêm phong của giám định viên Lê Thị Hằng, CBĐT Trần Thị Ngọc Tú).

- 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy.
- 02 cây kéo bằng kim loại.
- 01 quẹt gas màu vàng.
- 10 bịch nylon kích thước 5x10cm.
- 01 cân điện tử có chữ Japan Technology.
- 01 điện thoại di động hiệu Samsung bên trong có 02 simcard.
- 4.500.000 đồng do S hoạt động mua bán trái phép chất ma túy mà có.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Suzuki, số khung: A-41888, số máy: F124-141888 gắn biển số giả 59U-677.67 do S sử dụng làm phương tiện phạm tội, S khai mua lại của người khác nhưng không có giấy tờ chứng minh. Kết quả giám định không xác định được số khung, số máy nguyên thủy của chiếc xe trên do đã bị mài sâu đục lại. Qua xác minh, cho thấy xe mô tô biển số 59U-677.67 do bà Nguyễn Thị Hoàng G đứng tên chủ sở hữu. Đến nay, chồng của bà G là ông Lê Huy T vẫn đang sử dụng chiếc xe này.

Tại bản Cáo trạng số 221/CTr-VKS ngày 20 tháng 11 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Phạm Thanh S về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm m khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, luật sư bào chữa và những người tham gia tố tụng khác,

XÉT THẤY

Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Thanh S khai nhận hành vi mua bán trái phép chất ma túy của mình giống như toàn bộ nội dung cáo trạng đã truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, Kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo xin Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức án thấp nhất.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát phát biểu luận tội, vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm m khoản 2, khoản 5 Điều 194; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009: Xử phạt bị cáo Phạm Thanh S từ 08 đến 09 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; tịch thu tiêu hủy số ma túy thu giữ của bị cáo; tịch thu sung công 01 điện thoại di động hiệu Samsung bên trong có 02 simcard; số tiền 4.500.000 đồng và 01 xe mô tô nhãn hiệu Suzuki, số khung: A-41888, số máy: F124-141888 gắn biển số giả 59U-677.67 thu giữ của bị cáo; phạt bổ sung bị cáo từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng.

Luật sư bào chữa cho bị cáo trình bày quan điểm bào chữa: Luật sư thống nhất với tội danh, khung hình phạt và các tình tiết giảm nhẹ mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị. Luật sư đề nghị Hội đồng xét xử xem xét tình tiết bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, có nhân thân tốt, gia đình có công với cách mạng để xử phạt bị cáo mức án thấp nhất.

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, luật sư bào chữa cho bị cáo là có căn cứ pháp luật nên Hội đồng xét xử có xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách quản lý và sử dụng chất ma túy của Nhà nước, ngoài ra còn xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, là nguyên nhân gây ra các căn bệnh xã hội và các loại tội phạm khác. Khi thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy, bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, có khả năng nhận thức và điều khiển được hành vi của mình nhưng vì tham lam, vụ lợi nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Số ma túy thu giữ của bị cáo, qua giám định có khối lượng tổng cộng 27,1743g là ma túy ở thể rắn loại Methamphetamine, đây là tình tiết định khung tăng nặng đối với bị cáo được quy định tại điểm m khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Phạm Thanh S đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm m khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009 và xét thấy cần áp dụng hình phạt nghiêm, buộc bị cáo phải chấp hành phạt tù trong một thời gian nhất định để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội; Đồng thời buộc bị cáo nộp phạt bổ sung một khoản tiền nhất định để sung quỹ Nhà nước theo quy định tại khoản 5 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Đối với việc bị cáo Phạm Thanh S khai nhận đã nhiều lần thực hiện hành vi bán ma túy cho người khác. Tuy nhiên, do không xác định được người mua, không có cơ sở đối chứng nên Viện kiểm sát không truy tố bị cáo Phạm Thanh S theo tình tiết “Phạm tội nhiều lần” là có cơ sở.

Tuy nhiên, xét thấy tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai cáo, ăn năn hối cải; bị cáo có nhân thân tốt, chưa từng có tiền án, tiền sự; ông nội bị cáo là liệt sĩ, ông bác của bị cáo tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước; đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo được quy định tại điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009 nên khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Đối với Nguyễn Mạnh H, lúc đầu H thừa nhận giúp S bán ma túy cho người khác, nhưng sau đó lại không thừa nhận hành vi trên. Trong quá trình củng cố chứng cứ thì H bỏ đi khỏi địa phương. Cơ quan CSĐT Công an huyện Bình Chánh đang tiếp tục truy xét, khi có đủ căn cứ sẽ xử lý sau và đối với đối tượng tên T đã bán ma túy cho S và các đối tượng đã mua ma túy của S, do không rõ lai lịch nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Bình Chánh không có cơ sở điều tra xử lý là phù hợp với quy định của pháp luật.

Về vật chứng vụ án:

30 gói nylon được hàn kín, bên trong có chứa tinh thể rắn không màu đã được giám định là Methamphetamine có tổng khối lượng là 27,1743g (được niêm phong bên ngoài có ghi số 1368G1/17, 1368G2/17, 1368G3/17 có hình dấu Công an xã Phong Phú, huyện Bình Chánh, chữ ký Phạm Thanh S cùng chữ ký niêm phong của giám định viên Lê Thị Hằng, CBĐT Trần Thị Ngọc Tú); 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy; 02 cây kéo bằng kim loại; 01 quẹt gas màu vàng; 10 bịch nylon kích thước 5x10cm; 01 cân điện tử có chữ Japan Technology. Xét đây là vật liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành và không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a, đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Samsung bên trong có 02 simcard và số tiền 4.500.000 đồng thu giữ của bị cáo, xét đây là tài sản bị cáo sử dụng để phạm tội và do bị cáo hoạt động mua bán trái phép chất ma túy mà có nên tịch thu và sung quỹ Nhà nước theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Suzuki, số khung: A-41888, số máy: F124-141888 gắn biển số giả 59U-677.67, bị cáo khai mua lại của người khác nhưng không có giấy tờ chứng minh, bị cáo sử dụng xe này để làm phương tiện phạm tội. Kết quả giám định không xác định được số khung, số máy nguyên thủy của chiếc xe trên do đã bị mài sâu đục lại. Qua xác minh, cho thấy xe mô tô biển số 59U-677.67 do bà Nguyễn Thị Hoàng G đứng tên chủ sở hữu. Đến nay, chồng của bà G là ông Lê Huy T vẫn đang sử dụng chiếc xe này. Xét đây là tài sản không rõ nguồn gốc, không xác định được chủ sở hữu nên tịch thu và sung quỹ chiếc xe mô tô trên, riêng biển số giả 59U-677.67 thì tịch thu và tiêu hủy theo quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại khoản 2 Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Tuyên bố bị cáo Phạm Thanh S phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.
- Áp dụng điểm m khoản 2, khoản 5 Điều 194; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009:
 - + Xử phạt bị cáo Phạm Thanh S 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 07/8/2017.
 - + Buộc bị cáo nộp phạt bổ sung số tiền 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) để sung quỹ Nhà nước.
 - Áp dụng điểm a, b, c, đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự:
 - + Tịch thu tiêu hủy: 30 gói nylon được hàn kín, bên trong có chứa tinh thể rắn không màu đã được giám định là Methamphetamine có tổng khối lượng là 27,1743g (được niêm phong bên ngoài có ghi số 1368G1/17, 1368G2/17, 1368G3/17 có hình dấu Công an xã Phong Phú, huyện Bình Chánh, chữ ký Phạm Thanh S cùng chữ ký niêm phong của giám định viên Lê Thị Hằng, CBĐT Trần Thị Ngọc Tú); 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy; 02 (hai) cây kéo bằng kim loại; 01 (một) quạt gas màu vàng; 10 (mười) bịch nylon kích thước 5x10cm; 01 (một) cân điện tử có chữ Japan Technology; 01 (một) biển số giả 59U-677.67.
 - + Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung màu vàng-trắng bên trong có 02 (hai) simcard và số tiền 4.500.000 (bốn triệu năm trăm nghìn) đồng; 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Suzuki, số khung: A-41888, số máy: F124-141888 (không xác định được số khung, số máy nguyên thủy).
- (hiện các vật chứng trên Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Chánh đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng 11/12/2017 giữa Công an huyện Bình Chánh và Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Chánh)
- Áp dụng khoản 2 Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.
- Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, tính kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TPHCM;
- Viện kiểm sát nhân dân TPHCM;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh;
- Công an huyện Bình Chánh;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Chánh;
- PC 53- Công an TPHCM;
- Sở tư pháp TPHCM;
- Bị cáo;
- Lưu hs;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lý Thường Đông